

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST

Ngày: 30- 01- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Vương Thị Hồng Thanh
- Bà Trần Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An, công khai xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Thị Hồng Đ, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKKHKT: Số 41/4 tổ 6, khu phố 4, phường Th, thành phố B, tỉnh Đ; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 02/12; nghề nghiệp: Không; con ông Võ Văn C (đã chết) và bà Lê Thị Ng (đã chết); chồng bị cáo là Lê Văn L (đã chết) và có 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/10/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Chị Hoàng Lê Uyên Nh, sinh năm 2003; trú tại: Ký túc xá khu B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Thanh S, sinh năm 2002; trú tại: Ký túc xá khu B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phan Văn C, sinh năm 1988; trú tại: Số 149/A2, khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Quốc H, sinh năm 1990; Vắng mặt.

+ Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1993; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2023, Võ Thị Hồng Đ điều khiển xe mô tô kiểu dáng Yamaha Sirius biển số 61S3-4023, chở theo con trai là Nguyễn Võ Tuấn A, sinh ngày 26/01/2016, đi đến Siêu thị Go Dĩ An thuộc khu phố Tây B, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, Đ gửi xe tại khu vực bãi đậu xe của Siêu thị rồi đi cùng con trai đến tầng 01 khu vực quầy bán trái cây. Lúc này, Đ thấy chiếc xe đẩy chứa hàng bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh ngọc có ốp lưng nhựa của chị Nh đang lựa trái cây bên cạnh. Đ tiến đến lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào trong túi áo trước bên trái rồi cùng con trai đi xuống dưới khu vực để xe. Tại đây, lực lượng bảo vệ của siêu thị thấy Đ có biểu hiện nghi vấn nên giữ lại và yêu cầu kiểm tra. Lúc này, Đ thừa nhận vừa lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh ngọc có ốp lưng nhựa của một khách hàng. Lực lượng bảo vệ báo cho Công an phường Đông Hoà đến hiện trường và mời Đ về trụ sở làm việc. Tại đây, Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Công an phường Đông Hoà thu giữ tang vật tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú và lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Đ khai nhận thêm vào ngày 19/3/2023, tại khu vực quầy nước mắm Siêu thị Go Dĩ An. Bằng thủ đoạn như trên, Đ đã lấy 01 túi xách màu đen, bên trong có khoảng 2.100.000 đồng tiền mặt và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A51S. Sau khi lấy tiền và điện thoại, túi xách Đ đã bỏ vào thùng rác. Số tiền 2.100.000 đồng chiếm đoạt được Đ tiêu sài cá nhân hết, đổi với chiếc điện thoại di động OPPO A51S Đ đưa cho con trai ruột là Võ Tuấn V đem đi bán được 1.100.000 đồng, Đ đã tiêu sài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 – 64Gb màu xanh.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Yamaha Surius, biển số: 61S3-4023, màu đỏ đen, số khung: RLCS5C6309Y281478, số máy: 5C63281529.

Theo Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 - 64Gb màu xanh trị giá 7.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A51S màu đen trị giá 2.000.000 đồng.

Ngày 12/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Võ Thị Hồng Đ để điều tra về tội “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, Đ bỏ trốn cơ quan điều tra phải ra lệnh truy nã. Ngày 23/10/2023 Công an thành phố Dĩ An bắt được Võ Thị Hồng Đ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 11– 64Gb màu xanh là chị Hoàng Lê Uyên Nh, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu ngày 14/4/2023.

Đối với 01 xe mô tô 2 bánh nhãn hiệu Yamaha, biển số: 61S3-4023, số loại: Surius màu đỏ đen, số khung: RLCS5C6309Y281478, số máy: 5C63281529. Qua xác minh chiếc xe trên do anh Phan Văn C, sinh năm: 1988; HKTT: 149/A2 khu phố Bình Thung 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đứng tên sở hữu. Anh C cho biết đã bán xe cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) vào khoảng tháng 5/2010. Khi bán xe anh C không làm thủ tục mua bán. Quá trình điều tra Đ khai nhận đã mua xe tại cửa hàng xe cũ tại phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhưng không rõ địa chỉ cụ thể.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A51S và số tiền 2.100.000đ của anh Phạm Thanh S không thu hồi được. Anh Phạm Thanh S yêu cầu được bồi thường số tiền 2.000.000 đồng theo kết luận định giá chiếc điện thoại di động OPPO A51S và số tiền 2.100.000 đồng bị chiếm đoạt.

Đối với Võ Tuấn V là con của Võ Thị Hồng Đ, V không biết chiếc điện thoại Đào nhờ đi bán là do Đ chiếm đoạt của người khác nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý. Hiện tại không rõ V đang ở đâu.

Theo bản cáo trạng số 39/CT-VKS-DA ngày 08/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố bị cáo Võ Thị Hồng Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Thị Hồng Đ mức hình phạt tù

09 tháng đến 12 tháng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô 2 bánh nhãn hiệu Yamaha biển số: 61S3- 4023; tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Sang tổng số tiền 4.100.000đ (bốn triệu một trăm nghìn đồng).

Bị hại Hoàng Lê Uyên Nh đã nhận lại chiếc iphone 11– 64Gb màu xanh và không có yêu cầu gì khác.

Bị hại Phạm Thanh S yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 2.100.000đ và 2.000.000đ giá trị chiếc điện thoại đã chiếm đoạt. Tổng cộng là 4.100.000đ.

Tại phiên toà bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị Hồng Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2023, tại tầng 01 khu vực quầy bán trái cây Siêu thị Go Dĩ An thuộc khu phố Tây B, phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Võ Thị Hồng Đ đã lén lút lấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh ngọc có ốp lưng nhựa của chị Lê Hoàng Uyên Nh để trên xe đẩy. Theo kết luận định giá chiếc điện thoại Iphone 11 trị giá 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Trước đó vào ngày 19/3/2023, tại khu vực quầy nước mắm Siêu thị Go Dĩ An. Bằng thủ đoạn như trên, Võ Thị Hồng Đ đã lấy 01 túi xách màu đen, bên trong có khoảng 2.100.000 đồng tiền mặt và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A51S của anh Phạm Thanh S. Theo kết quả định giá chiếc điện thoại OPPO A51S trị giá 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Hành vi lợi dụng lúc bị hại không đề ý lên lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo với tổng giá trị là 11.900.000đ, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo thực hiện do cố ý và thực hiện 02 lần, mặt khác sau khi phạm tội bị cáo được tại ngoại nhưng bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do bị cáo phạm tội 02 lần, mỗi lần đã đủ cấu thành tội phạm, nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Bị hại Hoàng Lê Uyên Nh đã nhận lại chiếc iphone 11– 64Gb màu xanh và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[5.2] Bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại Phạm Thanh S, nhưng thu hồi được. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 2.100.000đ và 2.000.000đ giá trị chiếc điện thoại đã chiếm đoạt là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô 2 bánh nhãn hiệu Yamaha biển số: 61S3- 4023 thu giữ của bị cáo Võ Thị Hồng Đ. Chiếc xe này do anh Phan Văn C đứng tên sở hữu, anh C đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch vào khoảng tháng 5/2010, nhưng không làm thủ tục mua bán. Bị cáo Đ khai mua của cửa hàng xe cũ không rõ địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định xe và đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng hết thời hạn không ai liên hệ giải quyết. Do bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử sẽ tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với xe trên.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự;

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Hồng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Hồng Đ 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hai bánh, biển số 61S3-4023, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ đen, số loại SIRIUS- 5C63, dung tích xi lanh 110m³, số máy 5C63281529, số khung RLCS5C6309Y281478.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2024).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Võ Thị Hồng Đ bồi thường cho bị hại Phạm Văn S tổng số tiền 4.100.000đ (bốn triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Bị cáo Võ Thị Hồng Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Công an TP.Dĩ An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Thư